

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 669/2002/QĐ-NHNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

*Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo
chống tham nhũng và phòng, chống tội phạm của ngành Ngân hàng*

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước ngày 12 tháng 12 năm 1997;

Căn cứ Pháp lệnh Chống tham nhũng, ngày 9 tháng 3 năm 1998;

Căn cứ Nghị quyết số 09/1998/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 1998 của Chính phủ về tăng cường công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị định số 15/CP, ngày 2 tháng 3 năm 1993 của Chính phủ quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban chỉ đạo chống tham nhũng và phòng, chống tội phạm của ngành Ngân hàng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo chống tham nhũng và phòng, chống tội phạm của ngành Ngân hàng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và đào tạo, Chánh Thanh tra Ngân hàng Nhà nước, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc các Ngân hàng thương mại Nhà nước, Tổng Công ty Vàng bạc đá quý Việt Nam và các thành viên Ban chỉ đạo chống tham nhũng và phòng chống tội phạm của ngành Ngân hàng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban chỉ đạo chống tham nhũng và phòng, chống tội phạm của ngành Ngân hàng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 669/2002/QĐ-NHNN ngày 27/6/2002 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban chỉ đạo chống tham nhũng và phòng, chống tội phạm của ngành Ngân hàng được thành lập theo quyết định 140/QĐ-NHNN ngày 27 tháng 2 năm 2002 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (gọi tắt là Ban chỉ đạo).

Ban chỉ đạo có trách nhiệm tham mưu cho Thống đốc Ngân hàng Nhà nước xây dựng chương trình, kế hoạch, chỉ đạo tổ chức thực hiện, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, biện pháp của Đảng và Nhà nước về chống tham nhũng và phòng, chống tội phạm trong ngành Ngân hàng.

Thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Ban chỉ đạo được quy định tại Chương II Quy chế này.

Điều 2. Thành lập các Tiểu Ban chỉ đạo chống tham nhũng và phòng, chống tội phạm tại Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố, tổ chức tín dụng Nhà nước và Tổng công ty Vàng bạc, đá quý do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị làm Trưởng Tiểu Ban chỉ đạo. Các thành viên khác gồm Thanh tra (đối với chi nhánh Ngân hàng Nhà nước), Kiểm soát (đối với các đơn vị khác), đại diện Đảng uỷ, Công đoàn, Tổ chức cán bộ và Thanh tra nhân dân.

Tiểu Ban chỉ đạo có trách nhiệm xây dựng quy chế hoạt động của Tiểu Ban; triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch của Ban chỉ đạo về công tác chống tham nhũng và phòng, chống tội phạm tại cơ quan, đơn vị và định kỳ báo cáo Ban chỉ đạo kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch trên.

CHƯƠNG II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Ban chỉ đạo có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Chỉ đạo việc xây dựng chương trình, kế hoạch, biện pháp triển khai thực hiện các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác chống tham nhũng và phòng chống tội phạm trong ngành Ngân hàng.
2. Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng, Tổng công ty Vàng bạc, đá quý triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch, biện pháp nêu tại khoản 1 Điều này.
3. Chỉ đạo việc theo dõi tiến độ, tổng hợp tình hình; tổ chức kiểm tra, giám sát; đánh giá kết quả công tác chống tham nhũng và phòng, chống tội phạm của các đơn vị Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng, Tổng Công ty Vàng bạc đá quý; định kỳ báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về tình hình và kết quả công tác chống tham nhũng và phòng, chống tội phạm trong ngành Ngân hàng.
4. Tiếp nhận thông tin và tổng hợp tình hình, vụ việc tiêu cực, tham nhũng và các vụ việc vi phạm pháp luật tại các đơn vị Ngân hàng được phát hiện qua thanh tra, kiểm tra, đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh trên báo chí và phương tiện thông tin đại chúng, do cơ quan bảo vệ pháp luật chuyển đến; báo cáo và đề xuất Thống đốc Ngân hàng Nhà nước giải pháp xử lý; chỉ đạo xử lý các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, các vụ việc vi phạm pháp luật nghiêm trọng, có liên quan đến nhiều đơn vị trong ngành Ngân hàng và các vụ việc do Thủ tướng Chính phủ giao.
5. Đề xuất, báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, kiến nghị với Chính phủ về những giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh chống tham nhũng và phòng, chống tội phạm, có liên quan đến lĩnh vực Ngân hàng.

Điều 4. Ban chỉ đạo là đầu mối trong việc phối hợp hành động, hợp tác quốc tế trong công tác chống tham nhũng và phòng, chống tội phạm có liên quan đến lĩnh vực ngân hàng; chỉ đạo việc tiếp nhận và giới thiệu các dự án với các tổ chức quốc tế, các tổ chức Chính phủ và phi Chính phủ trong và ngoài nước theo các văn bản của Đảng và Nhà nước về chống tham nhũng và phòng, chống tội phạm có liên quan đến lĩnh vực ngân hàng.

Điều 5. Các thành viên Ban chỉ đạo gồm có Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các uỷ viên. Các thành viên Ban chỉ đạo có nhiệm vụ quyền hạn sau:

1. Trưởng ban chỉ đạo có nhiệm vụ và quyền hạn:
 - 1.1. Trưởng Ban chỉ đạo là người thay mặt và chịu trách nhiệm trước Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo, điều hành việc triển khai các kế hoạch thực hiện các văn bản của Đảng và